Quy trình để đưa vào áp dụng phần mềm CNTT được tóm gọn lại như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bước** | **Nội dung** | **Kết quả** |
| 1. Xác định căn cứ triển khai | Căn cứ để xây dựng/ áp dụng phần mềm CNTT nhằm thỏa mãn các yêu cầu của:  1. Quy định nhà nước  2. Khách hàng  3. Cơ quan cấp trên  4. HĐQT/Ban Điều hành  5. Các yêu cầu về triển khai mới, nâng cấp bổ sung, chỉnh sửa trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh  6. Để triển khai các sáng kiến, cải tiến của người lao động | - Văn bản pháp lý về yêu cầu triển khai áp dụng phần mềm  - Công văn, biên bản, Email.. từ khách hàng  - Công văn, biên bản, Email... từ người lao động trong nội bộ doanh nghiệp |
| 2. Xây dựng mục tiêu | Xuất phát từ căn cứ triển khai áp dụng phần mềm, bộ phận CNTT cần chủ trì làm việc với “đơn vị yêu cầu” để xây dựng mục tiêu cần đạt được (giả định) khi triển khai áp dụng phần mềm | - Công văn, biên bản, Email xác định rõ được mục tiêu của dự án tương lai (mục tiêu định lượng và định tính).  VD:  + Giảm thời gian trung bình để xây dựng báo cáo hợp nhất từ 3 ngày xuống 1 ngày  + Tăng thời gian trung bình luân chuyển hàng hóa trong kho từ 3 ngày xuống 2 ngày  vv...vv |
| 3. Khảo sát yêu cầu **sơ bộ** | Sau khi xác định được mục tiêu, bộ phận CNTT cần khảo sát sơ bộ về yêu cầu của người sử dụng về nghiệp vụ, chức năng, tiêu chuẩn cần có của một hệ thống CNTT trong tương lai để đáp ứng nhu cầu số hóa | - Bảng mô tả yêu cầu người dùng (có chữ ký xác nhận của đơn vị yêu cầu):   * Các chức năng nghiệp vụ bắt buộc có * Các chức năng cần thiết có * Các chức năng tùy chọn (có thể cần trong giai đoạn sau)   - Quy trình nghiệp vụ hiện tại và quy trình tương lai mong muốn sau khi áp dụng phần mềm (ký xác nhận) |
| 4. Xin chủ trương thực hiện | Lập dự án sơ bộ, trình cấp có thẩm quyền xin phê duyệt chủ trương triển khai thực hiện | - Chủ trương triển khai áp dụng phần mềm |
| 5. Lập đội ngũ triển khai | Lập đội ngũ triển khai dự án, bao gồm cơ bản các nhóm/ tổ như sau:   * Người chịu trách nhiệm tổng thể (Project Director) * Người chịu trách nhiệm triển khai (Project Manager) * Đội kỹ thuật (Technical Team) * Đội nghiệp vụ (Functional Team) * Đội hậu cần (Logistics Team) * Đội giám sát chất lượng, tiến độ dự án (Quality and Risk Management)   Trong đó quy định rõ về quy chế họp hành, báo cáo (nội dung, tần suất), các biểu mẫu giám sát triển khai dự án, cơ chế hoạt động (phân quyền, phân công, giám sát công việc) | - Văn bản thành lập đội ngũ triển khai và cơ chế hoạt động |
| 6. Triển khai dự án | Gồm các bước thực hiện tùy theo hình thức triển khai: đầu tư dự án, thuê dịch vụ CNTT hoặc tự phát triển phần  mềm nội bộ | - Các biên bản nghiệm thu từng giai đoạn của dự án |
| 7. Đào tạo sử dụng | Đào tạo sử dụng phần mềm, gồm các khóa như sau:   * Đào tạo cho bộ phận CNTT * Đào tạo cho lãnh đạo của đơn vị sử dụng (key user) * Đào tạo cho từng người sử dụng (end-user) | - Ban hành các tài liệu đào tạo:   * Video hướng dẫn * Tài liệu dạng PDF, MS-Word... * Đạo tạo trực tiếp (on hand training) |
| 8. Đưa vào áp dụng | Ban hành các văn bản để đưa vào áp dụng phần mềm | Quy định sử dụng phần mềm, trong đó có các nội dung cơ bản sau:   * Đối tượng, phạm vi áp dụng * Quyền hạn, trách nhiệm các bên liên quan * Quy định quản lý vận hành: cấp, sửa, xóa tài khoản; phân quyền các chức năng, dữ liệu tới từng đối tượng sử dụng, nhập, xuất dữ liệu, báo cáo. Tiếp nhận yêu cầu và hỗ trợ người sử dụng, lưu trữ, sao lưu, phục hồi dữ liệu dữ liệu, ứng cứu sự cố. * Quy định về chỉnh sửa, bổ sung, nâng cấp * Quy định về kiểm tra giám sát và các chế tài xử lý vi phạm trong quá trình sử dụng phần mềm |
| 9. Vận hành và cải tiến liên tục | Sau thời gian áp dụng phần mềm, đơn vị chủ trì sử dụng có trách nhiệm báo cáo các nội dung về:   * Hiệu quả của phần mềm so với mục tiêu ban đầu (Bước 2) * Đề xuất kiến nghị cải tiến | - Báo cáo đánh giá hiệu quả ứng dụng phần mềm  - Đề xuất cải tiến |